Signature Not Verified
Được ký bởi PHẠM VĂN HÙNG
Ngày ký: 19.06.2013 16:21

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
SONG DA CONSUTING JOINT STOCK COMPANY
Số 495, Đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
Tel: (04) 38542209 *Fax: (04) 38545855
Website: www.sdcc.com.vn *E-mail: tuvansongda@sdcc.com.vn

Số: NQ/2013/ĐHĐCĐ *Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2013*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà,

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà diễn ra vào lúc 7^{h}30 ngày 25/05/2013 tại Hội trường Tổng công ty Sông Đà - Nhà G10 Thanh Xuân Nam - Thanh Xuân - Hà Nội dưới sự chủ toạ của ông Trịnh Văn Thới - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

Tham dự cuộc họp gồm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty, trưởng các đơn vị trực thuộc cùng với 193 cổ đông tham dự nắm giữ 2.145.596 cổ phần tương ứng 2.145.596 quyền biểu quyết chiếm 82,22% vốn điều lệ.

Sau khi nghe trình bày các nội dung trình Đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên đã tiến hành thảo luận, các cổ đông tiến hành bỏ phiếu và biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản kiểm phiếu được lập và đọc tại Đại hội;

Điều 34 Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Biên bản Đại hội được lập, đọc và thông qua ngay tại Hội trường,

QUYẾT NGHỊ:

I. Thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT về công tác quản lý, kinh doanh của Công ty thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013 (Tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt: 100%).

II. Thống nhất thông qua báo cáo của Ban giám đốc điều hành về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2012, kế hoạch SXKD năm 2013 và các giải pháp thực hiện (Tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt: 100%).

III. Thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2012, phương hướng, nhiệm vụ năm 2013; Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 (Tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt: 100%).

IV. Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 đã kiểm toán (Tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt: 100%).

Đại hội nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty đã được Công ty Kiểm toán và Kế toán Hà Nội - CPA xác nhận với các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh chủ yếu như sau:

Đơn vị: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	103.290.962.004	
2	Các khoản giảm trừ Doanh thu	224.052.227	
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	103.290.962.004	
4	Giá vốn hàng bán	87.691.177.982	
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	15.375.731.795	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	61.456.373	
7	Chi phí Tài chính	2.040.361.139	
	Trong đó: Chi phí lãi vay	1.886.423.774	
8	Chi phí bán hàng	-	
9	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	9.678.715.879	
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.718.111.150	
11	Thu nhập khác	5.445.159.267	
12	Chi phí khác	2.619.357.871	
13	Lợi nhuận khác	2.825.801.396	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.543.912.546	
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.252.459.487	
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.291.453.059	
18	Lãi cơ bản trên một cổ phiếu	1,685	

V. Thống nhất thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 (Tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt: 100%).

Đại hội cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty lựa chọn một đơn vị kiểm toán được Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán các công ty niêm yết, tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 cho Công ty, đồng thời tham gia thảo luận với Đơn vị kiểm toán về mức phí kiểm toán, tính chất và phạm vi kiểm toán.

VI. Thống nhất thông qua kế hoạch SXKD năm 2013 (Tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt: 100%).

Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2013

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2012
A	**KẾ HOẠCH SXKD**		
I	**TỔNG GIÁ TRỊ SXKD**	**10^6đ**	**95.045**
1	**Giá trị tư vấn thiết kế**	**10^6đ**	**95.045**
	- Giá trị khảo sát và thi công khoan phun	10^6đ	27.640
	- Giá trị thiết kế	10^6đ	30.000
	- Giá trị tư vấn giám sát	10^6đ	10.131
	- Giá trị thí nghiệm	10^6đ	24.050
	- Giá trị SXKD khác	10^6đ	3.224
2	**Giá trị SXCN (kinh doanh điện)**	**10^6đ**	**-**
II	**LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG**		
1	Tổng số lao động bình quân	Người	495
2	Thu nhập bình quân lao động	10^6đ	6,385
III	**KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH**		
1	**Doanh thu**	**10^6đ**	**91.301**
2	**Nộp ngân sách**	**10^6đ**	**12.215**
3	**Lợi nhuận**		
	- Lợi nhuận trước thuế	10^6đ	4.086
	- Lợi nhuận sau thuế	10^6đ	3.065
4	**Tỷ suất lợi nhuận**		
	- Lợi nhuận cận biên	%	4,5
	- Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	13,3
	- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	8,2
	- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,8
5	**Vốn điều lệ**	**10^6đ**	**26.10**
6	**Vốn chủ sở hữu**	**10^6đ**	**49.704**
7	**Tổng tài sản**	**10^6đ**	**197.566**
8	**Hệ số phải trả/Vốn chủ sở hữu**	**%**	**293**
B	**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ**	**10^6đ**	**1.000**

VII. Thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2012 (Tỷ lệ bỏ phiếu đồng ý đạt: 99,53%).

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế		6.643.912.546	
	- *LN thực hiện năm 2012*		*3.101.703.992*	
	- *LN tăng thêm theo BB thuế 2007+2008*		*3.542.208.554*	
2	Trích Quỹ phát triển Khoa học công nghệ	3%	100.000.000	
3	Lợi nhuận chịu thuế TNDN 2007 + 2008		4.755.450.864	
4	Lợi nhuận chịu thuế TNDN 2012		3.683.732.975	
5	Thuế TNDN phải nộp	25%	1.671.966.959	
	- *Thuế TNDN phải nộp bổ sung theo Biên bản kiểm tra thuế năm 2007, 2008 của cục thuế Hà Nội*	*28%*	*1.331.526.242*	
	- *Thuế TNDN phải nộp năm 2012*	*25%*	*902.933.244*	
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN		4.291.453.060	
7	Trích lập các quỹ		1.681.743.060	
7.1	*Quỹ Dự phòng tài chính*	*5%*	*214.572.653*	
7.2	*Quỹ Đầu tư phát triển*	*20%*	*858.290.612*	
7.3	*Quỹ khen thưởng, Phúc lợi*	*14%*	*608.879.795*	
	- *Quỹ khen thưởng (60%)*		*365.327.877*	
	- *Quỹ phúc lợi (40%)*		*243.551.918*	
8	Lợi nhuận sau trích lập các quỹ		2.609.710.000	
9	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2012		2.609.710.000	
10	Vốn điều lệ		26.097.100.000	
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	10%		

VIII. Thống nhất thông qua báo cáo trả lương, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2012 và phương án năm 2013 (Tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt: 100%).

Phương án trả lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013 như sau:

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành ≥ 100% kế hoạch năm mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

+ Lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 25.000.000 đồng/tháng

+ Thù lao thành viên HĐQT, Trưởng BKS : 5.000.000 đồng/tháng

+ Thù lao thành viên BKS : 3.000.000 đồng/tháng

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành < 100% kế hoạch năm: lương của Chủ tich HĐQT chuyên trách, thù lao thành viên HĐQT, BKS được chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

IX. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động (Tỷ lệ bỏ phiếu đồng ý đạt: 98,78%).

- Thống nhất sửa đổi, bổ sung Khoản 9.2, Điều 9; Điểm 10.1.2, Khoản 10.2, và Khoản 10.7, Điều 10; Điều 38; Khoản 61.2, Điều 61; Khoản 87.2, Điều 87.
- Giữ nguyên Điểm 23.14.1, Khoản 23.14, Điều 23 và Khoản 50.2; Khoản 50.4, Điều 50 của Điều lệ.

X. Thống nhất thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2010 -:- 2014) (Tỷ lệ bỏ phiếu đồng ý đạt: 96,17%).

Ông **Nguyễn Văn Tiến** – Giám đốc Ban Kỹ thuật Công nghệ Tổng công ty Sông Đà đã được Đại hội đồng cổ đông bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ II (2010-:-2014).

XI. Chủ trương sáp nhập Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Sông Đà – Ucrin vào Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà (Tỷ lệ bỏ phiếu đồng ý đạt: 74,91%).

XII. Tổ chức thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội này theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:
- Tổng công ty Sông Đà (T/báo);
- Sở GDCK; TTLKCK Hà Nội;
- TV Đ/uỷ C.ty (B/cáo);
- TVHĐQT, BKS C.ty;
- Trang Web Công ty;
- TGĐ & Các PTGĐ C.ty;
- Phòng ban & Đ.vị trực thuộc;
- Lưu TCHC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Thới

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
SONG DA CONSUTING JOINT STOCK COMPANY
Số 495, Đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
Tel: (04) 38542209 *Fax: (04) 38545855
Website: www.sdcc.com.vn *E-mail: tuvansongda@sdcc.com.vn

Số: 17 BB/2013/ĐHĐCĐ *Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2013*

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà (SDCC)

Trụ sở chính: Số 495, Nhà G9 - Nguyễn Trãi - Thanh Xuân Nam - Thanh Xuân - Hà Nội.

Giấy chứng nhận ĐKKD số: 0100105454 do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/2/2005 cấp thay đổi lần 12 ngày 25/01/2013 .

Vốn điều lệ: 26.097.100.000 đồng (Hai mươi sáu tỷ, không trăm chín bảy triệu, một trăm ngàn đồng)

Hôm nay, vào lúc 7^{h}30 ngày 25/05/2013 Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

- **Địa điểm họp:** Hội trường Tổng công ty Sông Đà, Số 495, Nhà G10 - Nguyễn Trãi - Thanh Xuân Nam - Thanh Xuân - Hà Nội.
- **Thành phần tham dự:**

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty, trưởng các đơn vị trực thuộc cùng với 193 cổ đông tham dự nắm giữ 2.145.596 cổ phần tương ứng 2.145.596 quyền biểu quyết chiếm 82,22% vốn điều lệ.

- **Chủ toạ Đại hội:** Ông **Trịnh Văn Thới -** Chủ tịch HĐQT Công ty.

Đại hội thống nhất bầu Ban kiểm phiếu bao gồm:

- **Ban Kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông bầu gồm 05 thành viên:**

1.	Ông Nguyễn Lương – Trưởng phòng Tổ chức Hành chính	Trưởng ban
2.	Ông Đặng Thành Vinh – PP. Kinh tế Kế hoạch	Thành viên
3.	Ông Nguyễn Sơn Hải – Phòng Quản lý Kỹ thuật	Thành viên
4.	Bà Dương Thị Ngọc Lan – Phòng Tổ chức Hành Chính	Thành viên
5.	Bà Trương Thị Tuyết Mai – Phòng Tổ chức Hành Chính	Thành viên

- **Chủ toạ Đại hội chỉ định Ban thư ký Đại hội bao gồm 02 thành viên:**

1.	Ông Nguyễn Xuân Thành – Thư ký Công ty	Trưởng ban
2.	Ông Nguyễn Thế Huynh – Chi nhánh Tư vấn 1	Thành viên

- **Diễn biến Đại hội:**

Trên cơ sở chương trình Đại hội được các cổ đông dự họp thông qua, Đại hội đã lần lượt lắng nghe các thành viên Ban Lãnh đạo Công ty báo cáo như sau:

TT	Nội dung báo cáo	Người báo cáo
1	Báo cáo của Ban giám đốc điều hành trình ĐHĐCĐ năm 2013 về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2012, kế hoạch SXKD năm 2013 và các giải pháp thực hiện.	Tổng giám đốc
2	Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2013 về công tác quản lý, kinh doanh của Công ty thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013.	Chủ tịch HĐQT
3	Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ năm 2013	Trưởng BKS
4	Báo cáo Tài chính năm 2012 đã kiểm toán	Kế toán trưởng
5	Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2012.	
6	Báo cáo trả lương, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2012 và phương án năm 2013.	Chủ tịch HĐQT
7	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ	
8	Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	
9	Thông qua chủ trương sáp nhập Công ty TNHH tư vấn xây dựng Sông Đà - Ucrin vào Công ty	

- **Ý kiến của các cổ đông tham dự Đại hội về các vấn đề nêu trên:**

Trong quá trình thảo luận các vấn đề được nêu trong chương trình họp, Đại hội đã nhận được các ý kiến của Cổ đông Tổng công ty Sông Đà và các cổ đông tham dự khác, các ý kiến tập trung vào 1 số vấn đề sau:

1. Về định hướng, chiến lược phát triển:

- Xây dựng mục tiêu tiêu chiến lược của Công ty một cách cụ thể.
- Ngoài các ngành nghề truyền thống, cần chủ động tích cực xem xét thêm các nghành nghề mới như: Dân dụng công, nghiệp, giao thông, hạ tầng kỹ thuật.
- Cập nhật kịp thời các công nghệ mới trong công tác tư vấn thiết kế.
- Nâng cao chất lượng công tác, thiết kế, giám sát, lập dự toán và công nghệ quản trị.
- Lập kế hoạch và thực hiện nghiêm túc về công tác tiết kiệm chi phí , công tác thoái vốn tại các công ty liên doanh, liên kết hoạt động SXKD không hiệu quả.

2. Về công tác tổ chức và đào tạo:

- Xây dựng đội ngũ CBCNV, kỹ sư có trình độ chuyên môn cao theo kịp sự phát triển của xã hội. Sắp xếp lại tổ chức cho phù hợp với tình hình SXKD, theo quy mô sản xuất của Công ty.

Các chất vấn của cổ đông đã được Ban lãnh đạo Công ty giải trình cụ thể.

Sau thời gian Đại hội thảo luận, các cổ đông tiến hành bỏ phiếu và biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông với kết quả như sau:

I. Báo cáo hoạt động của HĐQT về công tác quản lý, kinh doanh của Công ty thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013. (Biểu quyết tỷ lệ đồng ý đạt 100%).

II. Báo cáo của Ban giám đốc điều hành về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2012, kế hoạch SXKD năm 2013 và các giải pháp thực hiện. (Biểu quyết tỷ lệ đồng ý đạt 100%).

III. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2012, phương hướng, nhiệm vụ năm 2013; Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013. (Biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100%).

IV. Báo cáo tài chính năm 2012 đã kiểm toán (Biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100 %).

Đại hội nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty đã được Công ty Kiểm toán và Kế toán Hà Nội - CPA xác nhận với các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh chủ yếu như sau:

Đơn vị: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	103.290.962.004	
2	Các khoản giảm trừ Doanh thu	224.052.227	
3	DT thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	103.290.962.004	
4	Giá vốn hàng bán	87.691.177.982	
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	15.375.731.795	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	61.456.373	
7	Chi phí Tài chính	2.040.361.139	
	Trong đó: Chi phí lãi vay	1.886.423.774	
8	Chi phí bán hàng	-	
9	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	9.678.715.879	
10	LN thuần từ hoạt động kinh doanh	3.718.111.150	
11	Thu nhập khác	5.445.159.267	
12	Chi phí khác	2.619.357.871	
13	Lợi nhuận khác	2.825.801.396	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.543.912.546	
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.252.459.487	
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.291.453.059	
18	Lãi cơ bản trên một cổ phiếu	1,685	

V. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013. (Biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100%)

Đại hội cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty lựa chọn một đơn vị kiểm toán được Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán các công ty niêm yết, tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 cho Công ty, đồng thời tham gia thảo luận với Đơn vị kiểm toán về mức phí kiểm toán, tính chất và phạm vi kiểm toán.

VI. Kế hoạch SXKD năm 2013. (Biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100%).

Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2013

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2013
A	**KẾ HOẠCH SXKD**		
I	**TỔNG GIÁ TRỊ SXKD**	**10^6đ**	**95.045**
1	**Giá trị tư vấn thiết kế**	**10^6đ**	**95.045**
	- Giá trị KS và thi công khoan phun	10^6đ	27.640
	- Giá trị thiết kế	10^6đ	30.000
	- Giá trị tư vấn giám sát	10^6đ	10.131
	- Giá trị thí nghiệm	10^6đ	24.050
	- Giá trị SXKD khác	10^6đ	3.224
2	**Giá trị SXCN (kinh doanh điện)**	**10^6đ**	**-**
II	**LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG**		
1	Tổng số lao động bình quân	Người	495
2	Thu nhập bình quân lao động	10^6đ	6,385
III	**KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH**		
1	**Doanh thu**	**10^6đ**	**91.301**
2	**Nộp ngân sách**	**10^6đ**	**12.215**
3	**Lợi nhuận**		
	- Lợi nhuận trước thuế	10^6đ	4.086
	- Lợi nhuận sau thuế	10^6đ	3.065
4	**Tỷ suất lợi nhuận**		
	- Lợi nhuận cận biên	%	4,5
	- Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	13,3
	- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	8,2
	- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,8
5	**Vốn điều lệ**	**10^6đ**	**26.10**
6	**Vốn chủ sở hữu**	**10^6đ**	**49.704**
7	**Tổng tài sản**	**10^6đ**	**197.566**
8	**Hệ số phải trả/Vốn chủ sở hữu**	**%**	**293**
B	**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ**	**10^6đ**	**1.000**

VII. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2012 (Tỷ lệ bỏ phiếu đồng ý đạt 99,53%; không đồng ý: 0,00%; không có ý kiến: 0,47%).

Đơn vị: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế		6.643.912.546
	- *LN thực hiện năm 2012*		*3.101.703.992*
	- *LN tăng thêm theo BB thuế 2007+2008*		*3.542.208.554*
2	Trích Quỹ phát triển Khoa học công nghệ	3%	100.000.000
3	Lợi nhuận chịu thuế TNDN 2007 + 2008		4.755.450.864
4	Lợi nhuận chịu thuế TNDN 2012		3.683.732.975
5	Thuế TNDN phải nộp	25%	1.671.966.959
	- *Thuế TNDN phải nộp bổ sung theo Biên bản kiểm tra thuế năm 2007, 2008 của cục thuế Hà Nội*	*28%*	*1.331.526.242*
	- *Thuế TNDN phải nộp năm 2012*	*25%*	*902.933.244*
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN		4.291.453.060
7	Trích lập các quỹ		1.681.743.060
7.1	*Quỹ Dự phòng tài chính*	*5%*	*214.572.653*
7.2	*Quỹ Đầu tư phát triển*	*20%*	*858.290.612*
7.3	*Quỹ khen thưởng, Phúc lợi*	*14%*	*608.879.795*
	- *Quỹ khen thưởng (60%)*		*365.327.877*
	- *Quỹ phúc lợi (40%)*		*243.551.918*
8	Lợi nhuận sau trích lập các quỹ		2.609.710.000
9	Lợi nhuận chia cổ tức năm 2012		2.609.710.000
10	Vốn điều lệ		26.097.100.000
11	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	10%	

VIII. Báo cáo trả lương, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2012 và phương án năm 2013. (Biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100%).

Phương án trả lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013, cụ thể như sau:

Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành ≥ 100% kế hoạch năm mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

+ Lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 25.000.000 đồng/tháng

+ Thù lao thành viên HĐQT, Trưởng BKS : 5.000.000 đồng/tháng

+ Thù lao thành viên BKS : 3.000.000 đồng/tháng

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành < 100% kế hoạch năm: lương của Chủ tich HĐQT chuyên trách, thù lao thành viên HĐQT, BKS được chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

IX. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ (Tỷ lệ bỏ phiếu đồng ý đạt: 98,78%; không đồng ý: 0,17%; không có ý kiến: 1,04%).

- Thống nhất sửa đổi bổ sung Khoản 9.2, Điều 9; Điểm 10.1.2, Khoản 10.2, và Khoản 10.7, Điều 10; Điều 38; Khoản 61.2, Điều 61; Khoản 87.2, Điều 87.

- Không thống nhất sửa đổi Điểm 23.14.1, khoản 23.14, Điều 23 và Khoản 50.2 và Khoản 50.4, Điều 50 trong Điều lệ tổ chức và hoạt động.

X. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2010 – 2014) (Tỷ lệ bỏ phiếu đồng ý đạt: 96,17%; không đồng ý: 2,71%; không có ý kiến: 1,08%).

Ông **Nguyễn Văn Tiến** – Giám đốc Ban Kỹ thuật Công nghệ Tổng công ty Sông Đà được Đại hội bầu vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ II (2010-2014)

XI. Chủ trương sáp nhập Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Sông Đà – Ucrin vào Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà (Tỷ lệ bỏ phiếu đồng ý đạt: 74,91%; không đồng ý: 23,44%; không có ý kiến: 1,38%).

Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty, Chủ tọa Đại hội đã ghi nhận, tiếp thu những ý kiến đóng góp của các cổ đông dự họp.

Biên bản được lập, đọc tại Đại hội và tất cả các cổ đông dự họp nhất trí thông qua.

Đại hội kết thúc vào hồi 11^{h}30 ngày 25/05/2013./.

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI **CHỦ TOẠ**

Nguyễn Xuân Thành

Trịnh Văn Thới

Nguyễn Thế Huynh

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
Nhà G9 - Số 495 - Đường Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội
Tel: (04) 38542209 *Fax: (04) 38545855
Website: www.sdcc.com.vn * E-mail: tuvansongda@sdcc.com.vn

BÁO CÁO
CỦA HĐQT TRÌNH ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, KINH DOANH CỦA CÔNG TY THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2012 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2013

Kính thưa: Quý cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số: 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà ban hành theo Nghị quyết số: 11/NQ/2011/ĐHĐCĐ ngày 18/4/2011 của Đại hội đồng cổ đông Công ty (sửa đổi, bổ sung lần thứ 9).

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo công tác quản lý, kinh doanh thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013 với nội dung sau:

I. Khái quát chung về Công ty

Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số: 1680/QĐ-BXD ngày 28/10/2004 của Bộ Xây dựng. Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ tháng 3/2005 đến nay.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán SDC

1. Ngành nghề kinh doanh chính:

- *Khảo sát địa hình, địa chất công trình và địa chất thủy văn các công trình;*
- *Thí nghiệm để xác định các chỉ tiêu cơ lý của đất, đá, nền móng và vật liệu xây dựng cho các công trình xây dựng;*
- *Lập quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết các công trình dân dụng, công nghiệp và công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A;*
- *Lập dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi, thuỷ điện, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị đến nhóm A;*
- *Thiết kế các công trình thuỷ công, thuỷ điện;*
- *Thiết kế công trình thủy lợi;*
- *Thiết kế Nhà máy thuỷ điện;*
- *Thiết kế các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, kỹ thuật hạ tầng đô thị;*
- *Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật;*
- *Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình thủy lợi, thủy điện;*

- *Sản xuất và mua bán điện thương phẩm;*
- *Sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng;*
- *Kinh doanh bất động sản, kinh doanh khai thác các dịch vụ về nhà ở, khu đô thị, khu công nghiệp;*

2. Vốn điều lệ của Công ty

- Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2012: **26.097.100.000** đồng
- Cơ cấu vốn điều lệ:
  - ✓ Vốn Nhà nước do Tổng công ty Sông Đà làm đại diện là: 13.309.520.000 đồng chiếm 51% VĐL.
  - ✓ Vốn của các cổ đông khác là: 12.787.580.000 đồng chiếm 49% VĐL (Trong đó cổ đông Phạm Anh Đức là cổ đông lớn của Công ty có số vốn góp là: 3.272.576.000 đồng chiếm 12,54% VĐL)

3. Bộ máy quản lý và điều hành Công ty

3.1. Hội đồng quản trị: gồm 5 thành viên

Ông Trịnh Văn Thới	Chủ tịch Hội đồng - Đại diện phần vốn TCT
Ông Phạm Văn Hùng	Thành viên - Tổng giám đốc - Đại diện phần vốn TCT
Ông Nguyễn Văn Thắng	Thành viên - Đại diện phần vốn TCT
Ông Nguyễn Đại Thụ	Thành viên - Phó Tổng giám đốc
Ông Phạm Anh Đức	Thành viên - Cổ đông lớn

3.2. Ban kiểm soát: gồm 3 thành viên

Ông Nguyễn Minh Tiến	Trưởng ban - Đại diện phần vốn TCT
Bà Nguyễn Thị Lợi	Thành viên
Bà Nguyễn Quỳnh Trang	Thành viên

3.3. Ban Giám đốc điều hành

- Ông Phạm Văn Hùng	Tổng giám đốc
- Ông Đỗ Duy Tháp	Phó Tổng giám đốc
- Ông Đỗ Sơn Hải	Phó Tổng giám đốc
- Ông Phạm Văn Tích	Phó Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Đại Thụ	Phó Tổng giám đốc
- Bà Lê Thị Thiên Kim	Phó Tổng giám đốc

3.4. Các phòng ban nghiệp vụ:

- Phòng Tổ chức Hành chính
- Phòng Tài chính Kế toán
- Phòng Kinh tế Kế hoạch
- Phòng Quản lý Kỹ thuật

3.5. Các đơn vị trực thuộc:

- Chi nhánh Tư vấn 1
- Chi nhánh Tư vấn 2
- Chi nhánh Tư vấn 3

- Chi nhánh Tư vấn thiết kế dân dụng, công nghiệp
- Chi nhánh Tư vấn Cơ điện
- Chi nhánh Tây Bắc
- Chi nhánh Xí nghiệp khảo sát xây dựng
- Chi nhánh Trung tâm thí nghiệm Xây dựng Sông Đà

3.6. Các công ty con:

- Công ty Tư vấn kỹ thuật Việt Nam - Canada : chiếm 51% VĐL

3.7. Các công ty liên doanh, liên kết

- Công ty cổ phần Thủy điện Đăk Đoa : chiếm 25,37% VĐL
- Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà : chiếm 15% VĐL
- Công ty cổ phần PT Đô thị và Nông thôn Sông Đà : chiếm 20% VĐL

II. Tình hình hoạt động SXKD và kết quả thực hiện NQ ĐHCĐ năm 2012

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu:

STT	Tên chỉ tiêu	Đ.vị	TH 2011	Năm 2012		
				KH	TH	% HT
A	**KẾ HOẠCH SXKD**					
I	**Tổng giá trị SXKD**	**10^6đ**	**122.492**	129.300	113.515	88%
	Trong đó:					
	- Giá trị khảo sát	10^6đ	18.997	19.000	52.528	276%
	- Giá trị thiết kế	10^6đ	48.514	49.481	18.983	38%
	- Giá trị tư vấn giám sát	10^6đ	15.134	17.616	8.408	48%
	- Giá trị thí nghiệm	10^6đ	33.315	32.000	32.728	102%
	- Giá trị SXKD khác	10^6đ	6.532	11.203	868	8%
II	**Lao động, tiền lương**					
1	Tổng số CBCNV bình quân	Người	591	591	495	84%
2	Thu nhập bình quân CBCNV	10^6đ	6,831	6,774	6,295	93%
III	**Doanh thu**	**10^6đ**	**126.534**	**113.460**	**103.291**	**91%**
IV	**Thu tiền về tài khoản**	**10^6đ**	**115.254**	**120.000**	**77.545**	**65%**
V	**Nộp ngân sách**	**10^6đ**	**16.500**	**14.103**	**10.267**	**73%**
VI	**Lợi nhuận**					
1	Mức lợi nhuận	10^6đ	7.401	8.460	6.543	77%
2	Tỷ suất lợi nhuận					
	- Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	%	6,4	7,5	6,0	80%
	- Lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	25,9	24,3	16,4	67%
	- Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu	%	15,1	15,5	8,7	55%
B	**GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ**	**10^6đ**	**4.044**	**16.107**	**1.321**	**8%**

2. Đánh giá chung:

✓ ***Những mặt làm được***

- Trong năm 2012, Công ty cơ bản đã đảm bảo tiến độ và chất lượng của công tác tư vấn đáp ứng được yêu cầu của Chủ đầu tư đồng thời góp phần hoàn thành các mục tiêu tiến độ tại các công trình trọng điểm như: khởi công, ngăn sông công trình thủy điện Đồng Nai 5, chống lũ thủy điện Lai Châu, phát điện nhà máy thủy điện Nậm Chiến và đặc biệt là khánh thành nhà máy thủy điện Sơn La,..
- Mặc dù nền kinh kế đang trong tình trạng cực kỳ khó khăn nhưng Công ty vẫn nỗ lực, có gắng thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2012 mà Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tổng giá trị sản xuất kinh doanh là 113,515 tỷ đồng/129,300 tỷ đồng đạt 88% kế hoạch năm, lợi nhuận là 6,543 tỷ đồng /8,461 tỷ đồng đạt 77% kế hoạch năm, thu nhập bình quân lao động là 6,295 triệu đồng/6,774 triệu đồng đạt 93% kế hoạch năm.
- Duy trì sự ổn định, đảm bảo việc làm cho 495 CBCNV với mức thu nhập bình quân là 6,2 triệu đồng/tháng.
- Tổ chức triển khai việc kiểm tra nội bộ công tác tài chính và phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trực thuộc Công ty.
- Tăng cường công tác xúc tiến và đẩy mạnh tiếp thị để nhận thực hiện đầu tư, tư vấn các dự án xây dựng thuỷ điện, các dự án hạ tầng, đô thị.
- Tiếp tục kiện toàn công tác quản lý kỹ thuật, thực hiện việc nâng cấp Iso 9001: 2000 thành Iso 9001:2008 và triển khai áp dụng trong toàn Công ty.
- Tập trung chỉ đạo, đẩy mạnh công tác thu hồi vốn. Hàng tuần tổ chức họp kiểm điểm thu hồi vốn toàn công ty, trong đó có phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị, phòng ban, cụ thể đến từng người và từng công việc từ khâu tạm ứng, nghiệm thu kỹ thuật, lập phiếu giá đến thu hồi công nợ.

✓ ***Những tồn tại:***

- Chất lượng công tác tư vấn tại công trình thủy điện Xêkaman 3 chưa đạt yêu cầu.
- Thu tiền về tài khoản còn thấp (đạt 65% KH năm), dở dang công nợ còn lớn.
- Chưa thu xếp được nguồn vốn chi trả cổ tức năm 2011 cho cổ đông.
- Năng lực công tác dự báo của Ban lãnh đạo Công ty còn hạn chế, không lường trước diễn biến của tình hình kinh tế đã ảnh hưởng công tác chỉ đạo điều hành, nhiều giải pháp được triển khai còn mang tính bị động.
- Công tác tiếp thị, quảng bá thương hiệu, giới thiệu, phát triển sản phẩm và tìm kiếm khách hàng mới, khách hàng tiềm năng của Công ty đã được chú trọng và tăng cường nhưng chưa đạt được kết quả như mong muốn.
- Việc xây dựng kế hoạch tài chính, sử dụng và quản lý vốn sản xuất kinh doanh còn thiếu sự linh hoạt.
- Việc giữ chân CBCNV có năng lực, trình độ chuyên môn chưa thực hiện được, nhiều CBCNV có trình độ, kinh nghiệm đã xin chuyển công tác ra khỏi Công ty.
- Công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng về phát triển, đổi mới công nghệ trong sản xuất sản phẩm, hợp lý hóa sản xuất nhằm nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp chưa được cải thiện.
- Chưa có sự phối hợp chặt chẽ từ bộ phận quản lý kỹ thuật, xí nghiệp khảo sát và các chi nhánh thiết kế tại Hà Nội với công trường dẫn đến chất lượng công tác

khảo sát và xử lý thiết kế tại hiện trường còn nhiều hạn chế làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Đánh giá công tác quản lý Công ty trong năm 2012:

- Trong năm 2012, đã sửa đổi và ban hành bổ sung các quy định, quy chế quản lý hoạt động của Công ty cổ phần để ổn định sản xuất kinh doanh.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban giám đốc điều hành.
- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban giám đốc điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.
- Điều chỉnh cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc cho phù hợp với chiến lược phát triển của các đơn vị giai đoạn 2011-:-2015.
- Thực hiện việc kiểm tra và chỉ đạo công tác sản xuất tại các công trình, tập trung lực lượng thực hiện công tác tư vấn thiết kế, giám sát tại các công trình: thủy điện Đăkđrinh, thủy điện Lai Châu, thủy điện Nậm Chiến, thủy điện, thủy điện Xêkaman 3…
- Tăng cường công tác xúc tiến và đẩy mạnh tiếp thị để nhận thực hiện đầu tư, tư vấn các dự án xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng, đô thị.

2. Hoạt động của HĐQT năm 2012

- Năm 2012, HĐQT thực hiện công tác quản lý công ty bằng biện pháp xây dựng và ban hành các quy chế quản lý nội bộ, phê duyệt và giao kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và các kế hoạch khác của năm, quý theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành. Hàng tuần kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành các cấp, hàng quý họp với giám đốc điều hành để kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch SXKD trong quý và thực hiện các nghị quyết của HĐQT đã ban hành. Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT đúng thẩm quyền, có hiệu lực cao, không gây cản trở, chồng chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc.
- Trong năm 2012, HĐQT đã tổ chức 3 phiên họp định kỳ hàng quý để nghe Tổng giám đốc báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền trong hoạt động SXKD, công tác tổ chức và cán bộ tại phiên họp HĐQT.
- HĐQT chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của Công ty và pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột suất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.

• Những tồn tại:

- Hiệu quả hoạt động của HĐQT còn chưa cao.

3. Các văn bản HĐQT ban hành trong năm 2012

Trong năm 2012, HĐQT Công ty đã ban hành 20 Nghị quyết, trong đó:

- Nghị quyết về công tác tổ chức, nhân sự và đào tạo: 02 nghị quyết
- Nghị quyết về công tác kế hoạch và đầu tư phát triển: 01 nghị quyết

- Nghị quyết về công tác quản lý kinh tế, tài chính: 10 nghị quyết
- Nghị quyết về lĩnh vực khác: 07 nghị quyết

III. Kế hoạch SXKD năm 2013

1. Những thuận lợi và khó khăn

✓ Thuận lợi:

- Việc thực hiện đạt 96% kế hoạch doanh thu năm 2012 trong bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới có nhiều khó khăn thách thức có một ý nghĩa hết sức quan trọng, tạo sự tự tin cho Công ty bước vào thực hiện kế hoạch SXKD trong năm 2013 này.
- Tình hình kinh tế năm 2013 được dự báo còn tiếp tục diễn biến khó lường nhưng với các giải pháp của Chính phủ trong điều hành chính sách vĩ mô, xử lý nợ xấu, kiềm chế lạm phát, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ thị trường, đảm bảo an sinh xã hội và với những kinh nghiệm ứng phó khó khăn thời gian qua, Công ty sẽ có thêm sự chủ động thích nghi, linh hoạt ứng phó, tận dụng cơ hội để bước vào giai đoạn phát triển bền vững hơn.
- Đội ngũ cán bộ của Công ty có trình độ, đã từng bước trưởng thành trong quá trình thực hiện công tác tư vấn tại các công trình lớn, công trình trọng điểm.

✓ Khó khăn

- Trong năm 2013, kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục khó khăn, thậm chí một số mặt còn khó khăn hơn năm 2012, các chính sách vĩ mô của Chính phủ thường xuyên thay đổi, lạm phát đã được kiềm chế nhưng nguy cơ giảm phát có thể sảy ra; vẫn với mục tiêu tiếp tục ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng ở mức hợp lý của Chính phủ, do đó vẫn còn có nhiều khó khăn, trở ngại nhất định trong việc tìm kiếm công việc và triển khai các dự án đầu tư của Công ty.
- Các doanh nghiệp dịch vụ tư vấn xây dựng phải chịu thách thức lớn trong hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay do trình độ phát triển còn hạn chế. Trong khi đó lĩnh vực dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng ngày càng đòi hỏi chất lượng sản phẩm có hàm lượng chất xám cao. Năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp tư vấn của Việt Nam nói chung, của Công ty nói riêng còn chưa cao nên rất khó nhận và tìm kiếm được việc làm.
- Thị trường của các dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng truyền thống của Công ty đang dần bị thu hẹp.
- Việc nghiệm thu thanh toán công tác tư vấn thiết kế, khảo sát và thí nghiệm gặp rất nhiều khó khăn do chủ đầu tư khó khăn trong việc thu xếp được vốn cho dự án.
- Những thách thức về phát triển, nâng cao nguồn nhân lực của Công ty về lực lượng cán bộ quản lý, chuyên gia kỹ thuật chuyên sâu, cán bộ lành nghề chưa thể giải quyết trong một thời gian ngắn, trong khi hiện tượng "chảy máu chất xám" trong lĩnh vực tư vấn đã và đang diễn ra.

2. Mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm năm 2013

- Tích cực chỉ đạo đôn đốc các đơn vị trực thuộc chủ động tiến hành nghiệm thu và lập phiếu giá thanh toán khối lượng công việc hoàn thành. Đẩy nhanh công tác thu hồi vốn và công nợ tại các công trình trọng điểm, giải quyết dứt điểm các khoản nợ tồn đọng lâu ngày.

- Thu xếp nguồn vốn để trả cổ tức cho các cổ đông năm 2011 và 2012.
- Xây dựng phương án thoái vốn đầu tư của Công ty vào các doanh nghiệp khác hoạt động không hiệu quả.
- Xây dựng các cơ chế, chính sách quản lý phù hợp với điều kiện phát triển của thị trường, đưa ra các giải pháp đột phá để tạo việc làm cho người lao động.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ tư vấn đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của thị trường.
- Phối hợp và tăng cường công tác giám sát với Ban giám đốc điều hành trong chỉ đạo SXKD để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2013.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2013

-	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	: 95.045 triệu đồng
-	Doanh thu	: 91.301 triệu đồng
-	Nộp ngân sách	: 12.215 triệu đồng
-	Lợi nhuận	
+	Lợi nhuận trước thuế	: 4.086 triệu đồng
+	Lợi nhuận sau thuế	: 3.065 triệu đồng
-	Thu nhập bình quân lao động/tháng	: 6,385 triệu đồng
-	Đầu tư	: 1.000 triệu đồng

Kính thưa Quý cổ đông: Trên đây là những nội dung cơ bản kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2012, kết quả công tác quản lý SXKD của HĐQT năm 2012, mục tiêu nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2013.

Kính mong Quý cổ đông đóng góp ý kiến bổ sung cho bản báo cáo đạt kết quả tốt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Thới

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
Nhà G9 - Số 495 - Đường Nguyễn Trãi — Quận Thanh Xuân — Thành phố Hà Nội
Tel: (04) 35522205 Fax: (04)38545855
Website: www.sdcc.com.vn E-mail: tuvansongda@sdcc.com.vn

Số: 02 /SDCC-BKS *Hà nội, ngày tháng 3 năm 2013*

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo điều lệ của Công ty, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát năm 2012 của Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà với các nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2012

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ năm 2011

Công ty đã tiến hành phân phối lợi nhuận năm 2011 và trích lập quỹ theo đúng phương án Đại hội đông năm 2012 đã thông qua.

2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2012

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% hoàn thành
1	Tổng giá trị SXKD	10^6 đồng	129.300	113.515	88%
	- Khảo sát	10^6 đồng	*19.000*	*52.528*	*276%*
	- Thiết kế	10^6 đồng	*49.481*	*18.983*	*38%*
	- Tư vấn giám sát	10^6 đồng	*17.616*	*8.408*	*48%*
	- Thí nghiệm	10^6 đồng	*32.000*	*32.728*	*102%*
	- SXKD khác	10^6 đồng	*11.203*	*868*	*8%*
2	Doanh thu bán hàng	10^6 đồng	113.460	103.291	91%
3	Thu tiền về tài khoản	10^6 đồng	120.000	77.544	65%
4	Nộp ngân sách	10^6 đồng	14.103	10.267	72,8%
5	Lợi nhuận trước thuế	10^6 đồng	8.461	6.295	77%
6	Thu nhập bình quân	10^6 đồng	6.774	6.407	93%
8	Kế hoạch đầu tư	10^6 đồng	16.107	1.321	8%

3. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2012

- **Đầu tư nâng cao năng lực sản xuất:** Thực hiện 1.321 triệu đồng/16.107 triệu đồng kế hoạch đạt 8% kế hoạch.

Nguyên nhân thực hiện đầu tư đạt 8% kế hoạch chủ yếu là do dự án khu công nghệ cao Hòa Lạc tiến độ cấp giấy chứng nhận đầu tư của Ban quản lý khu công nghệ cao Hòa lạc chậm so với kế hoạch đề ra, bên cạnh đó việc huy động vốn để thực hiện công tác đầu tư năm 2012 cũng gặp nhiều khó khăn.

II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2012

1. Báo cáo tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2012

Đơn vị tính: Đồng

A	**TỔNG TÀI SẢN**	**194,910,964,928**
I	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**161,369,929,119**
1	**Tiền và các khoản tương đương tiền**	**4,348,877,612**
	Tiền mặt và tiền gửi ngân hàng	4,348,877,612
2	**Các khoản phải thu**	**118,807,786,835**
	Phải thu khách hàng	108,794,765,828
	Trả trước cho người bán	839,917,001
	Các khoản phải thu khác	10,247,379,251
	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi (*)	(1,074,275,245)
3	**Hàng tồn kho**	**32,157,030,506**
	Nguyên liệu, vật liệu	8,382,203
	Sản xuất kinh doanh dở dang	32,148,648,303
4	**Tài sản ngắn hạn khác**	**6,056,234,166**
II	**TÀI SẢN DÀI HẠN**	**33,541,035,809**
1	**Tài sản cố định**	**2,586,208,038**
2	**Các khoản đầu tư tài chính dài hạn**	**30,817,400,003**
	Công ty CP Cao su Phú riềng	2,400,000,000
	Công ty CP Đầu tư và Thương mại Sông Đà	1,500,000,003
	Công ty CP thủy điện Đăk Đoa	24,000,000,000
	Công ty TNHH Tư vấn kỹ thuật Việt nam - Canada	2,417,400,000
	Công ty cổ phần PT Đô thị và nông thôn Sông Đà	500,000,000
3	**Tài sản dài hạn khác**	**137,427,768**
4	**Lợi thế thương mại**	**0**

B	**TỔNG NGUỒN VỐN**	**194,910,964,928**
I	**NỢ PHẢI TRẢ**	**145,326,029,096**
1	**Nợ ngắn hạn**	**144,648,261,777**
	Vay và nợ ngắn hạn	6,253,572,000
	Phải trả người bán	58,384,654,388
	Người mua trả tiền trước	21,981,749,530
	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	9,212,915,950
	Phải trả người lao động	27,950,078,235
	Chi phí phải trả	753,320,227
	Các khoản phải trả phải nộp khác	19,213,717,002
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	898,254,445
2	**Nợ dài hạn**	**677,767,319**
	Ngân hàng công thương Thanh Xuân	207,730,000
	Quỹ khoa học công nghệ	470,037,319
II	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**49,584,935,832**
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	26,097,100,000
	Vốn khác của chủ sở hữu	8,502,618,712
	Cổ phiếu quỹ	(620,000)
	Chênh lệch tỷ giá	0
	Quỹ đầu tư phát triển	8,461,900,157
	Quỹ dự phòng tài chính	2,232,483,904
	Lợi nhuận chưa phân phối	4,291,453,059

Năm 2012 kết quả SXKD của công ty chưa hoàn thành kế hoạch về chỉ tiêu lợi nhuận nguyên nhân chủ yếu là doanh thu giảm 7,1 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính giảm. Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD đạt 3,718 tỷ đồng/6,543 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, số thu nhập khác bù trừ với chi phí khác là 2,8 tỷ đồng, là do quyết toán thuế với Cục thuế Hà Nội giảm trừ chi phí làm tăng thu nhập.

2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2012

Đơn vị tính: Đồng

TT	CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	103,290,962,004
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	224,052,227
3	Doanh thu hoạt động tài chính	61,456,373
4	Giá vốn hàng bán	87,691,177,982
5	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	9,678,715,879
6	Chi phí tài chính	2,040,361,139
	Trong đó: Chi phí lãi vay	*1,886,423,774*
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	3,718,111,150
8	Thu nhập khác	5,445,159,267
9	Chi phí hoạt động khác khác	2,619,357,871
10	Lợi tức khác	2,825,801,396
11	Tổng lợi nhuận trớc thuế	6,543,912,546
12	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	2,252,459,487
13	Lợi nhuận sau thuế	4,291,453,059
14	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1,685

III. VIỆC CHẤP HÀNH ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Công tác quản lý và điều hành của HĐQT

- Hoàn thành mục tiêu, tiến độ, đảm bảo chất lượng tư vấn xây dựng tại các công trình trọng điểm, cơ bản đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Duy trì sự ổn định, đảm bảo việc làm cho 495 CBCNV với mức thu nhập bình quân là 6,3 triệu đồng/tháng.
- Tập trung chỉ đạo, đẩy mạnh công tác thu hồi vốn. Hàng tuần tổ chức họp kiểm điểm thu hồi vốn toàn công ty, trong đó có phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị, phòng ban, cụ thể đến từng người và từng công việc từ khâu tạm ứng, nghiệm thu kỹ thuật, lập phiếu giá đến thu hồi công nợ.

- Thực hiện việc kiểm tra và chỉ đạo công tác sản xuất tại các công trình, tập trung lực lượng thực hiện công tác tư vấn thiết kế, giám sát tại các công trình: thủy điện Đăkđrinh, thủy điện Lai Châu, thủy điện Nậm Chiến thủy điện Xêkaman 3...
- Tăng cường công tác xúc tiến và đẩy mạnh tiếp thị để nhận thực hiện đầu tư, tư vấn các dự án xây dựng thuỷ điện, các dự án hạ tầng, đô thị.
- Đã tiến hành sửa đổi và ban hành mới một số quy chế, quy định quản lý nội bộ cho phù hợp với mô hình công ty thành viên của Tổng công ty Sông Đà, tạo ra sự thống nhất trong quản lý. Trong năm 2012 Hội đồng quản trị đã phát hành 20 Nghị quyết và Quyết định.
- Bên cạnh đó Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban giám đốc điều hành thông qua việc:
  + Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Ban giám đốc điều hành về việc triển khai các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
  + Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp về chính sách của Người lao động, công tác tổ chức, các cuộc họp về xây dựng kế hoạch, giao kế hoạch SXKD cho các Chi nhánh , đơn vị trực thuộc.
- Theo dõi quá trình điều hành sản xuất kinh doanh, chỉ đạo và góp ý các vấn đề nảy sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.

2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc điều hành

Trên cơ sở Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai công tác điều hành sản xuất kinh doanh kịp thời, sát sao, mang lại hiệu quả kinh doanh trong tình hình kinh tế thế giới nói chung và trong nước nói riêng đang gặp rất nhiều khó khăn. Cụ thể :

- Đạt 88% chỉ tiêu kế hoạch giá trị sản xuất kinh doanh năm 2012, hoàn thành cơ bản các mục tiêu, tiến độ thiết kế tại các công trình trọng điểm.
- Trong năm 2012, Công ty đã đảm bảo tiến độ và chất lượng của công tác tư vấn đáp ứng được yêu cầu của Chủ đầu tư đồng thời góp phần hoàn thành các mục tiêu tiến độ tại các công trình trọng điểm như: khởi công, ngăn sông công trình thủy điện Đồng Nai 5, chống lũ thủy điện Lai Châu, phát điện nhà máy thủy điện Nậm Chiến và đặc biệt là khánh thành nhà máy thủy điện Sơn La,.. Tuy nhiên việc chủ đầu tư chậm triển khai công tác khảo sát, lập dự án đầu tư, thiết kế, tư vấn giám sát và thí nghiệm của một số công trình lớn như: CTTĐ Sê Kông 3, thủy điện Xêkaman 4, thủy điện Bảo Lâm, thủy điện Sập Việt, thủy điện Minh Lương,... đã khiến cho tổng giá trị sản xuất kinh doanh của toàn Công ty năm 2012 không hoàn thành kế hoạch đề ra.
- Chỉ đạo việc xây dựng hệ thống kế hoạch quý, năm của của toàn Công ty. Thực hiện việc ký kết hợp đồng kinh tế và uỷ quyền ký hợp đồng kinh tế cho các đơn vị trực thuộc theo đúng Điều lệ, Quy chế quản lý và phân cấp hợp đồng kinh tế.
- Tăng cường chỉ đạo công tác thu hồi vốn và công nợ, đảm bảo vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Cân đối đảm bảo đủ máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh của đơn vị. Không đầu tư tràn lan, thiếu khoa học.
- Công tác nhân sự, tuyển dụng, đào tạo, ký kết hợp đồng lao động đều thực hiện đúng theo các quy định và quy chế của Công ty.

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Nhận xét

- Hội đồng quản trị và Ban giám đốc điều hành Công ty đã hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ, định hướng phát triển của Công ty, tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp và điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Ban giám đốc điều hành đã triển khai các Nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty một cách đầy đủ và kịp thời, điều hành hoạt động SXKD đạt hiệu quả, hoàn thành mức các chỉ tiêu chủ yếu do Đại hội đồng cổ đông thông qua như trên.
- Công ty đã ban hành đầy đủ hệ thống các quy chế quản lý nội bộ phục vụ cho công tác quản lý điều hành.
- Trong năm 2012, Ban giám đốc điều hành công ty đã đẩy mạnh thu vốn và áp dụng mọi biện pháp để tiết kiệm chi phí, cộng với sự cạnh tranh gay gắt với các đơn vị tư vấn trong, ngoài ngành, đã khiến Công ty phải giảm giá Hợp đồng rất nhiều mới có thể tìm kiếm được công việc, thắt chặt tín dụng của Chính phủ nên một số công trình lớn do chủ đầu tư dừng hoặc không vay được vốn nên sản lượng, doanh thu không đạt kế hoạch: hoàn thành 88% sản lượng; 96% doanh thu so với kế hoạch.
- Các khoản phải thu của khách hàng còn quá lớn, Công ty phải vay ngân hàng để đảm bảo sản xuất kinh doanh và trả lương người lao động dẫn đến giá trị dở dang lớn, chi phí nhân công, chi phí tiếp thị đấu thầu, chi phí lãi vay tăng cao (riêng chi phí này đã làm lợi nhuận của Công ty giảm 1,8 tỷ đồng), kéo theo đó là những khó khăn trong việc cân đối tài chính và triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty nên tổng giá trị lợi nhuận toàn Công ty chỉ đạt: 6,5 tỷ đồng bằng 77% kế hoạch năm.

2. Kiến nghị

- Việc đầu tư năng cao năng lực cần phải cân nhắc để đem lại hiệu quả cao nhất. Đồng thời Công ty thường xuyên theo dõi, đôn đốc tăng cường thu hồi công nợ để bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh giảm chi phí lãi vay vốn lưu động, tăng hiệu quả kinh doanh.
- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, duy trì thường xuyên công tác phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh để phát hiện những tồn tại trong công tác điều hành sản xuất và quản lý tài chính của Công ty để có biện pháp khắc phục kịp thời.
- Có kế hoạch đào tạo cụ thể dưới các hình thức tự mở lớp hoặc cử cán bộ đi học các lớp nâng cao nghiệp vụ trong nước về cả ngoại ngữ và chuyên môn, tăng cường đào tạo tại chỗ qua việc khuyến khích những cán bộ có năng lực, giàu kinh nghiệm nhận kèm cặp các nhân viên mới để dần dần chủ động đáp ứng nguồn nhân lực, phục vụ nhu cầu phát triển dài hạn của Công ty.

- Chế độ tiền lương phải áp dụng khoa học sao cho khuyến khích những người có năng lực thực sự để họ gắn bó lâu dài với công ty tránh tình trạng đã và đang chảy máu chất xám như hiện nay.
- Tiếp tục xem xét việc định biên lực lượng gián tiếp và bố trí nhân lực tại các vị trí sản xuất đảm bảo phát huy tối đa năng lực, trình độ của từng CBCNV. Luôn quan tâm đến các chế độ chính sách, đời sống tinh thần liên quan đến người lao động, giúp người lao động yên tâm công tác và ngày càng gắn bó với Công ty.
- Thường xuyên xem xét việc thực hiện các quy chế đã được ban hành, tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Nhà nước và tình tình thực tế của Đơn vị.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2013 CỦA BAN KIỂM SOÁT :

1. Tiếp tục thực thi chức năng kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành quản lý của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty trong việc triển khai nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông năm 2013.
2. Xem xét các báo cáo của Công ty về: Tình hình tài chính, tình hình sản xuất kinh doanh, thực hiện các dự án đầu tư, công tác tổ chức lao động tiền lương và các vấn đề liên quan khác.
3. Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ Công ty đã ban hành. Tham gia góp ý kiến về các văn bản của Hội đồng quản trị trước khi ban hành.
4. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty lựa chọn một đơn vị kiểm toán được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán các công ty niêm yết, tiến hành kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2013 cho Công ty đồng thời tham gia thảo luận với Đơn vị kiểm toán về mức phí kiểm toán, tính chất và phạm vi kiểm toán.
5. Trên cơ sở nhiệm vụ của năm 2013, Ban kiểm soát sẽ có chương trình hoạt động cho từng quý và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban để triển khai thực hiện.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2012 và phương hướng nhiệm vụ năm 2013 của Ban Kiểm soát, xin kính trình Đại hội.

BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN	**TRƯỞNG BAN**
Nguyễn Thị Lợi	**Nguyễn Minh Tiến**

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ
Nhà G9 - Số 495 - Đường Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội
Tel: (04) 38542209 *Fax: (04) 38545855
Website: www.sdcc.com.vn *E-mail: tuvansongda@sdcc.com.vn

Hà nội, ngày tháng 5 năm 2013

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH TRÌNH ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2012, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2013 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2012

Năm 2012 là một năm đầy thách thức đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng nói riêng. Đó là hệ quả của một loạt những khó khăn gặp phải, từ việc ảnh hưởng của chính sách thặt chặt tiền tệ, lãi suất vay cao, đến những tác động của cuộc khủng hoảng tài chính và kinh tế toàn cầu. Những yếu tố bất lợi trên đã và đang tác động mạnh đến mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, mở rộng thị trường và tìm kiếm công việc của Công ty. Cụ thể:

+ Do chủ đầu tư không thu xếp được vốn giải ngân theo tiến độ dự án nên công tác nghiệm thu thanh toán gặp rất nhiều khó khăn dẫn đến giá trị dở dang, công nợ lớn, chi phí tài chính năm 2012 tăng cao.

+ Công ty phải cạnh tranh gay gắt về giá tư vấn xây dựng với các đơn vị tư vấn khác. Đặc biệt là trong khi đơn giá khảo sát, thí nghiệm, thiết kế không được điều chỉnh thì giá các chi phí đầu vào như giá nhiên liệu, vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác khảo sát, thí nghiệm và các phần mềm tính toán cần thiết cho công tác tư vấn đều tăng cao hơn so với các năm trước. Đây sẽ là một áp lực lớn của Công ty trong việc đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận trong năm 2012 và các năm tiếp theo.

Trong điều kiện hết sức khó khăn nêu trên thì sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty cùng với sự nỗ lực phấn đấu không mệt mỏi của tập thể cán bộ, công nhân viên. Tất cả đã đoàn kết, thống nhất với quyết tâm cao, chủ động, sáng tạo, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đảm bảo đời sống cho CBCNV, Cụ thể như sau:

1. Tổng giá trị SXKD thực hiện 113,5 tỷ đồng/KH là 129,3 tỷ đồng đạt 88% kế hoạch năm.

Trong năm 2012, Công ty đã đảm bảo tiến độ và chất lượng của công tác tư vấn đáp ứng được yêu cầu của Chủ đầu tư đồng thời góp phần hoàn thành các mục tiêu tiến độ tại các công trình trọng điểm như: khởi công, ngăn sông công trình thủy điện

Đồng Nai 5, chống lũ thủy điện Lai Châu, phát điện nhà máy thủy điện Nậm Chiến và đặc biệt là khánh thành nhà máy thủy điện Sơn La,.. Tuy nhiên việc chủ đầu tư chậm triển khai công tác khảo sát, lập dự án đầu tư, thiết kế, tư vấn giám sát và thí nghiệm của một số công trình lớn như: CTTĐ Sê Kông 3, thủy điện Xêkaman 4, thủy điện Bảo Lâm, thủy điện Sập Việt, thủy điện Minh Lương,... đã khiến cho tổng giá trị sản xuất kinh doanh của toàn Công ty năm 2012 không hoàn thành kế hoạch đề ra.

2. Tổng doanh thu thực hiện 103 tỷ đồng/KH là 113,5 tỷ đồng đạt 91% kế hoạch năm.

- Nguyên nhân chủ yếu là do ảnh hưởng bởi công tác chuẩn bị về nguồn vốn, thủ tục đầu tư, phê duyệt dự án, phê duyệt thiết kế của các Chủ đầu tư nên việc thực hiện công tác nghiệm thu thanh toán cũng chậm so với kế hoạch đề ra. Vì vậy, có một số công trình mặc dù đã nghiệm thu khối lượng, lên phiếu giá nhưng Công ty chưa xuất hóa đơn và chưa hạch toán doanh thu. Tuy nhiên trong năm Công ty đã tập trung đẩy mạnh nghiệm thu thanh toán đối với phần sản lượng mới thực hiện (đây là năm thứ 2 liên tiếp sản lượng làm ra đến đâu thu hồi đến đấy) và một số công trình có giá trị lớn như: công trình thủy điện Lai Châu giá trị là 45,6 tỷ đồng, thủy điện Nậm Chiến giá trị là 4,7 tỷ đồng, thủy điện Đakđrinh giá trị là 4,5 tỷ đồng, thủy điện Bản Chát giá trị là 4 tỷ đồng, thủy điện Xêkaman 3 giá trị là 3,8 tỷ đồng, thủy điện Đồng Nai 5 giá trị là 2,1 tỷ đồng,... làm tăng hiệu quả thu hồi vốn và giảm sản lượng dở dang.
- Trong năm 2012, toàn Công ty thu hồi được **77,5** tỷ đồng công nợ bằng 65% kế hoạch năm. Một số công trình có giá trị lớn như: CTTĐ Lai Châu giá trị là 41 tỷ đồng, CTTĐ Xêkaman 3 giá trị là 7 tỷ đồng, CTTĐ Đăkđrinh giá trị là 6,9 tỷ đồng, CTTĐ Bản Chát giá trị là 5,2 tỷ đồng, CTTĐ Sê Kông 3 giá trị là 2,9 tỷ đồng, CTTĐ Bản Vẽ giá trị là 1,7 tỷ đồng và một số công trình có công nợ đã tồn tại lâu ngày như CTTĐ Pleikrông, CTTĐ Bình Điền, CTTĐ Bảo Lâm,...
- Tuy nhiên tổng giá trị công nợ và dở dang của Công ty vẫn còn rất lớn, tính đến 31/12/2012 đạt 170,2 tỷ đồng, trong đó giá trị dở dang là 71,1 tỷ đồng, giá trị công nợ phải thu là 99,1 tỷ đồng.

3. Tổng giá trị nộp ngân sách thực hiện 10,2 tỷ đồng/KH là 14,1 tỷ đồng đạt 73% kế hoạch năm.

4. Giá trị lợi nhuận thực hiện: 6,5 tỷ đồng/KH là 8,5 tỷ đồng đạt 77% kế hoạch năm.

- Trong năm 2012 và đặc biệt là trong Quý III và quý IV Công ty đã tiếp tục đẩy mạnh thu vốn và áp dụng mọi biện pháp để tiết kiệm chi phí tuy nhiên với những khó khăn như đã nói ở trên đặc biệt là doanh thu thực hiện chỉ đạt 96% kế hoạch đề ra, cộng với sự cạnh tranh gay gắt với các đơn vị tư vấn trong, ngoài ngành, các tổ chức tư vấn quốc tế đã khiến Công ty phải giảm giá Hợp đồng rất nhiều mới có thể tìm kiếm được công việc. Trong khi đó các khoản phải thu của khách hàng còn quá lớn, trong năm Công ty phải vay ngân hàng **8,1** tỷ đồng để đảm bảo sản xuất kinh doanh và trả lương người lao động dẫn đến làm chi phí nhân công, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tiếp thị đấu thầu, chi phí lãi vay tăng cao (riêng chi phí này đã làm lợi nhuận

của Công ty giảm 1,8 tỷ đồng), kéo theo đó là những khó khăn trong việc cân đối tài chính và triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty nên tổng giá trị lợi nhuận Công ty chỉ đạt: **6,5** tỷ đồng bằng 77% kế hoạch năm.

- Tuy nhiên đây cũng là một kết quả tốt trong nỗ lực cắt giảm chi phí, đảm bảo đời sống cho hơn 500 CBCNV với mức thu nhập bình quân là **6,3** triệu đồng/tháng. Mặt khác đa số khách hàng nợ của Công ty vẫn là các doanh nghiệp Nhà nước nên rủi ro không thu hồi được vốn là thấp. Trong năm 2013, Ban TGĐ sẽ tập trung thu hồi vốn để đạt được hiệu quả hơn nữa.

5. Giá trị đầu tư thực hiện: 1,3 tỷ đồng/ kế hoạch là 16,1 tỷ đồng đạt 8% kế hoạch năm.

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý để xin cấp giấy chứng nhận đầu tư và bước đầu triển khai thiết kế bản vẽ thi công phần hạ tầng tại Dự án khu nhà ở kết hợp văn phòng Khu công nghệ cao Hoà Lạc.
- Trong năm 2012 Công ty đã tiến hành đầu tư nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh với giá trị đạt là **1,321** tỷ đồng trong đó:
    - Đầu tư thiết bị tin học phục vụ công tác thiết kế: 75,8 triệu đồng.
    - Đầu tư thiết bị phục vụ công tác khảo sát: 811,3 triệu đồng.
    - Đầu tư thiết bị phục vụ công tác thí nghiệm: 433,5 triệu đồng.

Nguyên nhân thực hiện đầu tư chỉ đạt 8% kế hoạch chủ yếu là do: tại dự án Khu công nghệ cao Hoà Lạc tiến độ cấp giấy chứng nhận đầu tư của Ban quản lý khu công nghệ cao Hòa Lạc chậm so với kế hoạch đề ra, bên cạnh đó việc huy động vốn để thực hiện công tác đầu tư trong năm 2012 cũng gặp rất nhiều khó khăn.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

1. Những khó khăn thách thức trong năm 2013

- Với mục tiêu tiếp tục ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng ở mức hợp lý Chính phủ sẽ áp dụng các chính sách tiền tệ chặt chẽ, chính sách tài khoá thặt chặt hơn nữa. Do đó, vẫn còn có rất nhiều khó khăn, trở ngại trong việc tìm kiếm công việc và triển khai các dự án đầu tư của Công ty. Đặc biệt là việc thu xếp nguồn vốn để đầu tư vào Dự án khu nhà ở kết hợp văn phòng khu công nghệ cao Hòa Lạc.
- Tiềm năng về thị trường của các dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng phát triển thuỷ điện - lĩnh vực hoạt động truyền thống của Công ty đang dần bị thu hẹp.
- Công ty phải cạnh tranh gay gắt với các đơn vị tư vấn trong, ngoài ngành, các tổ chức tư vấn quốc tế có thương hiệu và uy tín về giá tư vấn xây dựng để có thể tìm kiếm được công việc. Đặc biệt là trong khi đơn giá khảo sát, thí nghiệm, thiết kế không được điều chỉnh thì giá các chi phí đầu vào như giá nhiên liệu, vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác khảo sát, thí nghiệm và các phần mềm tính toán cần thiết cho công tác tư vấn đều tăng cao hơn so với các năm trước. Đây sẽ là một áp lực lớn của Công ty trong việc đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận trong năm 2013 và các năm tiếp theo.

- Việc nghiệm thu thanh toán công tác tư vấn thiết kế, khảo sát và thí nghiệm gặp rất nhiều khó khăn do chủ đầu tư khó khăn trong việc thu xếp được vốn cho dự án.
- Những thách thức về phát triển, nâng cao nguồn nhân lực của Công ty về lực lượng cán bộ quản lý, chuyên gia kỹ thuật chuyên sâu, cán bộ lành nghề chưa thể giải quyết trong một thời gian ngắn, trong khi hiện tượng "chảy máu chất xám" trong lĩnh vực tư vấn đã và đang diễn ra.

2. Mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2013

Trên cơ sở các phân tích, đánh giá, dự báo xu thế thị trường trong năm 2013, chiến lược phát triển của Tổng công ty Sông Đà, các nguồn lực thực tế của Công ty và tình hình ước thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012. Ban Lãnh đạo Công ty đã xác định để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 cần thiết phải thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Thứ nhất, tích cực chỉ đạo đôn đốc các đơn vị trực thuộc chủ động tiến hành nghiệm thu và lập phiếu giá thanh toán khối lượng công việc hoàn thành. Đẩy nhanh công tác thu hồi vốn và công nợ tại các công trình trọng điểm, giải quyết dứt điểm các khoản nợ tồn đọng lâu ngày.
- Thứ hai, cơ cấu lại ngành nghề, tổ chức và nâng cao nguồn lực của Công ty.
- Thứ ba, rà soát và điều chỉnh các cơ chế, chính sách quản lý cho phù hợp với tình hình thực tế.
- Thứ tư, đưa ra các giải pháp đột phá để tạo việc làm cho người lao động.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

- Trên cơ sở ước thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012, Công ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2013 -:- 2015 với các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2013
I	**Tổng giá trị SXKD**	**10^6đ**	**95.045**
	Trong đó:		
-	Giá trị tư vấn lập dự án, khảo sát, thiết kế	*10^6đ*	60.864
-	Giá trị tư vấn quản lý dự án	*10^6đ*	10.131
-	Giá trị tư vấn kiểm tra vật liệu, đánh giá chất lượng công trình	*10^6đ*	24.050
-	Giá trị kinh doanh các ngành nghề khác	*10^6đ*	
II	**Doanh thu**	**10^6đ**	**91.301**
IV	**Lợi nhuận**	**10^6đ**	**4.086**
V	**Thu nhập bình quân lao động/tháng**	**10^6đ**	**6,385**

4. Các giải pháp thực hiện

- Tạo môi trường làm việc thuận lợi, hấp dẫn tại Công ty thông qua việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, cơ chế đào tạo, an toàn lao động cho người lao động và thiết bị xe

máy,v.v... Đa dạng hóa các hình thức khen thưởng, xây dựng cơ chế thưởng hợp lý đặc biệt chú trọng đến các đối tượng là chủ nhiệm dự án, chủ trì thiết kế và các cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao, hiệu quả nhằm động viên, khuyến khích CBCNV nhiệt tình công tác và tăng năng suất lao động.

- Xây dựng và hoàn chỉnh Đề án "Tái cấu trúc và nâng cao quản trị Công ty giai đoạn 2013 -:- 2015, tầm nhìn đến 2020" phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty và tình hình thực tế của Công ty.
- Xây dựng tốt kế hoạch tài chính, khả năng phân tích tài chính, quản lý dòng tiền một cách linh hoạt và hiệu quả. Trong đó tập trung tăng cường quản lý hiệu quả nguồn vốn lưu động của Công ty, giảm chi phí tài chính nhằm tăng lợi nhuận của Công ty.
- Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc và kiểm soát công nợ.
- Đẩy mạnh các biện pháp quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc vay và sử dụng vốn lưu động tại các đơn vị trực thuộc. Thực hiện các chương trình tiết kiệm, chống lãng phí.
- Tiếp tục nghiên cứu liên doanh, liên kết, hợp tác với các Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn, các tổ chức tín dụng (Ngân hàng, Công ty tài chính) để đa dạng hóa kênh thu hút vốn và hợp tác đầu tư đối với các dự án của Công ty.
- Tập trung lực lượng hoàn thành dứt điểm công tác tư vấn xây dựng tại các Dự án thuỷ điện đã ký hợp đồng với khách hàng trong đó chủ yếu là các Dự án của Tổng công ty Sông Đà: CTTĐ SêKông 3, Xekaman 3, XeKaman 4, Nậm Chiến, Sơn La, Hủa Na, Đồng Nai 5, Lai Châu và các Dự án khác như CTTĐ Đăkđrinh, Đak sin 1, ...
- Đẩy nhanh việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để phục vụ đầu tư các Dự án Công ty đã và đang triển khai như: Dự án khu nhà ở tại Khu công nghệ cao Hoà Lạc, Dự án khu nhà hỗn hợp G9-G10, Dự án khu nhà ở của CBCNV tại Hoà Bình.
- Xây dựng phương án chuyển đổi mô hình tổ chức sản xuất của Xí nghiệp Khảo sát xây dựng và Trung tâm Thí nghiệm Xây dựng Sông Đà.
- Rà soát lại hệ thống định mức, đơn giá nội bộ; hiệu chỉnh và hoàn thiện các quy chế quản lý để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Ban hành quy định mới về trách nhiệm của kỹ sư tư vấn thiết kế.
- Nâng cao chất lượng công tác quan hệ, quảng bá thương hiệu Công ty; đẩy mạnh giới thiệu, tiếp thị và tìm kiếm khách hàng mới, khách hàng tiềm năng của Công ty. Chủ động tham gia đấu thầu tư vấn để tìm kiếm thêm việc làm, tập trung vào các lĩnh vực tư vấn xây dựng các Dự án dân dụng và công nghiệp, dự án thuỷ điện, tư vấn giám sát, khảo sát công trình.
- Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác tiếp thị tìm kiếm các dự án với các Chủ đầu tư (trong năm 2012 Công ty đã thành lập tổ thị trường) để thực hiện SXKD năm 2013 trong đó tập trung vào các lĩnh vực tư vấn xây dựng các Dự án dân dụng và công nghiệp, dự án thuỷ điện, tư vấn giám sát, khảo sát công trình. Từ đầu năm 2013 Công ty đã tìm kiếm và trúng thầu một số Gói thầu tư vấn như: tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị - CTTĐ ĐăkLô, lập dự án đầu tư - Dự án mở rộng dây chuyền nhà máy sản xuất ván sợ ép Gia Lai, kiểm định an toàn đập - CTTĐ Srok Phu Miêng. Bên cạnh đó là một số dự án khác đang hoàn thiện hồ sơ dự thầu như: tư vấn giám sát thi công xây dựng, giám sát lắp đặt thiết bị, thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công, thẩm tra bản vẽ thiết bị công nghệ - CTTĐ Vĩnh Hà; tư vấn giám sát thi công xây dựng và giám sát lắp đặt thiết bị - Dự án Tòa nhà trung tâm điều hành sản xuất tại Quảng Ninh.

Kính thưa Đại hội, thay mặt cho Ban Tổng Giám đốc Công ty, tôi đã báo cáo và trình bày đến Quý vị đại biểu, Quý Cổ đông về tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2012, kế hoạch SXKD năm 2013 và các giải pháp thực hiện của Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà. Trong năm 2013, Ban tổng giám đốc của Công ty sẽ nỗ lực hơn nữa để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty trong bối cảnh nền kinh tế trong nước vẫn còn chịu tác động mạnh mẽ từ cuộc khủng hoảng tài chính thế giới.

Ban tổng giám đốc Công ty tin tưởng rằng với sự ủng hộ, đồng thuận và tín nhiệm của các cổ đông, HĐQT và CBCNV. Ban Tổng giám đốc sẽ hoàn thành tốt chức trách của mình để góp phần vào thành công chung của Công ty đáp ứng được niềm tin cùng sự kỳ vọng của CBCNV và các nhà đầu tư.

Một lần nữa, tôi xin thay mặt cho Ban tổng giám đốc, gửi đến các quý vị đại biểu, quý cổ đông, HĐQT và CBCNV Công ty lời chúc sức khoẻ và thành đạt. Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Hùng